

BỘ Y TẾ

**HƯỚNG DẪN CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ
CÁC BỆNH VỀ DỊ ỨNG - MIỄN DỊCH LÂM SÀNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3942/QĐ-BYT ngày 02/10/2014
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

(Tái bản lần thứ nhất)

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2017**

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh về dị ứng - miễn dịch lâm sàng”

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh về dị ứng - miễn dịch lâm sàng”.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh về dị ứng - miễn dịch lâm sàng” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh về dị ứng - miễn dịch lâm sàng phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên

LỜI GIỚI THIỆU

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo tích cực của Lãnh đạo Bộ Y tế cùng với sự quan tâm chăm sóc của các cấp chính quyền, với sự nỗ lực vươn lên trên mọi gian khó của các giáo sư, bác sĩ, dược sĩ và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, ngành Y tế Việt Nam đã giành được nhiều thành tựu to lớn trong công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Cùng với mạng lưới y tế cơ sở được củng cố và từng bước hoàn thiện, hệ thống khám, chữa bệnh trong toàn quốc cũng được cải tạo và nâng cấp ở tất cả các tuyến từ trung ương đến địa phương. Nhiều kỹ thuật y học hiện đại lần đầu tiên triển khai thành công ở Việt Nam như chụp và nong động mạch vành tim, thụ tinh trong ống nghiệm, ghép thận,... đã góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân và thúc đẩy nền y học Việt Nam phát triển.

Chất lượng khám, chữa bệnh còn phụ thuộc nhiều vào năng lực chẩn đoán và điều trị của các tuyến y tế cũng như của các thầy thuốc. Vì vậy, ngày 05 tháng 02 năm 2010, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ký Quyết định số 453/QĐ-BYT về việc thành lập Ban Chỉ đạo biên soạn Hướng dẫn điều trị và Quyết định số 2387/QĐ-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2010 về việc thành lập Ban biên soạn Hướng dẫn điều trị.

Trong đó, Tiểu ban biên soạn hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh về Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng được thành lập theo Quyết định số 4010/QĐ-BYT ngày 09 tháng 10 năm 2013 gồm các chuyên gia y học đầu ngành trong lĩnh vực Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng của cả ba miền Bắc, Trung, Nam.

Tài liệu “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh về Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng” được xây dựng với sự nỗ lực cao của các nhà khoa học đầu ngành về Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng của Việt Nam. Tài liệu bao gồm 3 phần và 21 bài hướng dẫn một số bệnh về Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng, trong đó, tập trung vào hướng dẫn thực hành chẩn đoán và điều trị, vì vậy sẽ rất hữu ích cho các thầy thuốc đa khoa, chuyên khoa trong thực hành lâm sàng hàng ngày.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo sát sao của PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Tiến, Bộ trưởng Bộ Y tế và các thành viên ban biên soạn đã rất cố gắng, dành nhiều thời gian quý báu để biên soạn cuốn sách này.

Đây là lần tái bản thứ nhất của cuốn sách, chắc chắn còn nhiều thiếu sót, chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp từ Quý độc giả và đồng nghiệp để cuốn sách ngày một hoàn thiện.

Trưởng ban biên soạn
PGS.TS. Nguyễn Văn Đoàn

Chủ biên:

PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên

Đồng chủ biên:

PGS.TS. Nguyễn Quốc Anh

PGS.TS. Nguyễn Văn Đoàn

PGS.TS. Lương Ngọc Khuê

Ban biên soạn:

PGS.TS. Nguyễn Văn Đoàn

PGS.TS. Trần Thúy Hạnh

PGS.TS. Phan Quang Đoàn

PGS.TS. Nguyễn Thị Vân

TS. Trần Quý Tường

TS. Phạm Huy Thông

ThS. Nguyễn Hoàng Phương

ThS. Nguyễn Công Chiến

ThS. Hồ Nam Phương

ThS. Vi Thị Minh Hằng

ThS. Đinh Thanh Điệp

ThS. Trần Thị Mùi

ThS. Nguyễn Văn Đĩnh

ThS. Nguyễn Thị Mai Hương

ThS. Phùng Thị Phương Tú

BS. Chu Chí Hiếu

BS. Bùi Văn Khánh

Thư ký biên soạn:

ThS. Nguyễn Hữu Trường

ThS. Nguyễn Đức Tiến

ThS. Ngô Thị Bích Hà

ThS. Trương Lê Văn Ngọc

ThS. Nguyễn Đức Thắng

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Ban biên soạn	7
Từ viết tắt	11
PHẦN 1. CÁC BỆNH LÝ DỊ ỨNG.....	15
1. Dị ứng thuốc.....	17
2. Chẩn đoán và xử trí cơn hen phế quản cấp	30
3. Chẩn đoán và điều trị dự phòng hen phế quản	38
4. Mày đay - phù quinke	45
5. Dị ứng thức ăn.....	50
6. Viêm mũi dị ứng	56
7. Viêm kết mạc dị ứng	61
8. Viêm da cơ địa	68
9. Các phản ứng quá mẫn với vắc xin	72
10. Dị ứng do côn trùng đốt.....	78
PHẦN 2. MỘT SỐ BỆNH TỰ MIỄN DỊCH	83
11. Luput ban đỏ hệ thống	85
12. Xơ cứng bì hệ thống	90
13. Viêm da cơ, viêm đa cơ	96
14. Hội chứng kháng phospholipid	101
15. Viêm mạch Schönlein - Henoch	106
16. Viêm gan tự miễn.....	111
17. Bệnh mô liên kết hỗn hợp	117
PHẦN 3. CÁC THUỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ	121
18. Sử dụng thuốc kháng histamin H1 trong một số bệnh dị ứng	123
19. Cách sử dụng glucocorticoid trong điều trị một số bệnh dị ứng - tự miễn.....	128
20. Thuốc ức chế miễn dịch trong bệnh dị ứng và tự miễn.....	132
21. Điều trị miễn dịch đặc hiệu bệnh dị ứng.....	138

TỪ VIẾT TẮT

Acl	Kháng cardiolipin (<i>anticardiolipin</i>)
ACR	Hội Thấp học Hoa Kỳ (<i>American College of Rheumatology</i>)
AGEP	Ban dạng mụn mủ cấp tính (<i>Acute generalized exanthematous pustulosis</i>)
ANA	Kháng thể kháng nhân (<i>Anti nuclear antibody</i>)
anti-Smith	Kháng kháng nguyên Smith (<i>anti Smith</i>)
aPL	Kháng phospholipid (<i>antiphospholipid</i>)
APS	Hội chứng kháng phospholipid (<i>Antiphospholipid Syndrome</i>)
β_2 GPL	β_2 - glycoprotein - L
BC	Bạch cầu
NB	Người bệnh
C	Bổ thể (<i>complement</i>)
CAPS	Hội chứng kháng phospholipid nguy kịch (<i>catastrophic APS</i>)
CK	Creatine Kinase
COPD	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (<i>Chronic Obstructive Pulmonary Disease</i>)
COX2	Cyclo-oxygenase
CTM	Công thức máu
DiHS/DRESS	Hội chứng quá mẫn do thuốc/Hội chứng dị ứng thuốc có tăng bạch cầu ái toan (<i>Drug induced hypersensitivity syndrome/drug rash with eosinophilia systemic syndromes</i>)
DLCO	Khả năng khuếch tán CO qua phổi (<i>Diffusing Lung CO</i>)
DN	Dị nguyên
ds-DNA	Chuỗi kép DNA (<i>double strains - desoxyribonucleic acid</i>)
ELISA	Xét nghiệm miễn dịch gắn enzyme (<i>enzyme - linked - immunosorbent assay</i>)
ESR	Tốc độ máu lắng (<i>Erythrocyte sedimentation rate</i>)
FEV ₁	Thể tích khí thở ra tối đa trong giây đầu tiên (<i>Forced Expiratory Volume in one second</i>)
GC	Glucocorticoid
GINA	Tổ chức toàn cầu phòng chống hen (<i>Global Initiative for Asthma</i>)
GT	Glutamyltranspeptidase transaminase

HC	Hồng cầu
HPQ	Hen phế quản
ICS	Corticosteroid dạng hít (<i>Inhaled Corticosteroid</i>)
Ig	Globulin miễn dịch (<i>Immunoglobulin</i>)
IL	Interleukin
IVIg	Globulin miễn dịch truyền tĩnh mạch (<i>Intravenous Immunoglobulin</i>)
KT	Kháng thể
LA	Chất chống đông luput (<i>Lupus anticoagulant</i>)
LABA	Thuốc kích thích β_2 tác dụng kéo dài (<i>Long Acting β-Agonists</i>)
LBĐHT	Luput ban đỏ hệ thống
LS	Lâm sàng
LT	Leukotriene
LTT	Xét nghiệm chuyển dạng lympho bào (<i>Lymphocyte Transformation Test</i>)
MCTD	Bệnh mô liên kết hỗn hợp (<i>Mixed Connective Tissue Disease</i>)
MĐĐH	Miễn dịch đặc hiệu
MDI	Bình xịt định liều chuẩn (<i>Metered Dose Inhaler</i>)
MLCT	Mức lọc cầu thận
MPE	Ban dạng sẩn (<i>Maculopapular Eruption</i>)
MRI	Hình ảnh cộng hưởng từ (<i>Magnetic Resonance Imaging</i>)
NSAIDs	Các thuốc chống viêm không steroid (<i>Nonsteroidal Anti-inflammatory Drugs</i>)
PEF	Lưu lượng đỉnh (<i>Peak Expiratory Flow</i>)
PM	Viêm đa cơ (<i>Polymyositis</i>)
SABA	Thuốc kích thích β_2 tác dụng nhanh (<i>Short Acting β-Agonists</i>)
SGOT	Serum Glutamic-oxaloacetic Transaminase
SGPT	Serum Glutamate pyruvate Transaminase
SJS/TEN	Hội chứng Stevens-Johnson/Hội chứng Lyell (<i>Stevens-Johnson syndrome/Toxic epidermal necrolysis</i>)
SLE	Luput ban đỏ hệ thống (<i>Systemic lupus erythematosus</i>)
SPV	Sốc phản vệ
SSc	Xơ cứng bì hệ thống (<i>Systemic sclerosis</i>)
TB	Tế bào

TC	Tiểu cầu
TD	Tác dụng
TLD	Test lấy da
TM	Tĩnh mạch
VDCĐ	Viêm da cơ địa
VDDU'	Viêm da dị ứng
VGTM	Viêm gan tự miễn
VKDT	Viêm khớp dạng thấp
VKM	Viêm kết mạc
VMDU'	Viêm mũi dị ứng
WAO	Tổ chức Dị ứng Thế giới (<i>World Allergy Organisation</i>)
XCB	Xơ cứng bì
XN	Xét nghiệm